

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

Số: /CTAGI-NVDTPC

V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị
quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế
- xã hội tháng 7 và 7 tháng đầu năm
2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang

Thực hiện Kế hoạch số 427/KH-CTAGI ngày 07/02/2024 của Cục Thuế tỉnh An Giang về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Cục Thuế tỉnh An Giang báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2024 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC
THUẾ THÁNG 7 VÀ 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

1. Kết quả ước thu nội địa tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2024

1.1. Ước thực hiện thu nội địa tháng 7 năm 2024

Số thu nội địa tháng 07/2024 do cơ quan Thuế quản lý ước thu được 525 tỷ đồng, đạt 8% so với dự toán pháp lệnh, bằng 89% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó số thu nội địa tháng 07/2024 trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận còn lại là 317,7 tỷ đồng, đạt 8% so dự toán năm và bằng 87% so cùng kỳ năm 2023.

1.2. Ước thu nội địa lũy kế 7 tháng đầu năm 2024

Tổng thu nội địa lũy kế 7 tháng đầu năm 2024 do cơ quan Thuế quản lý ước thu được 4.890,3 tỷ đồng, đạt 73% so với dự toán pháp lệnh, bằng 113% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó số thu nội địa lũy kế 7 tháng đầu năm 2024 trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận là 3.072,4 tỷ đồng, đạt 73% so dự toán năm và bằng 103% so cùng kỳ năm 2023.

1.3. Kết quả thu phân tích theo khoản thu, sắc thuế

- Có 15/16 khoản thu đạt trên mức bình quân chung (58,3%) so dự toán năm gồm: DNNN trung ương 65%; DNNN địa phương 79%; DN vốn đầu tư nước ngoài 76%; thuế CTN-NQD 73%; thu nhập cá nhân 64%; thuế bảo vệ môi trường

59%; thu phí - lệ phí 71%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 81%; tiền thuê đất 149%; thu tiền sử dụng đất 60%; thu từ xổ số 75%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản 282%; thu khác ngân sách 100%; thu hoa lợi công sản 65%; thu cổ tức và lợi nhuận còn lại 88%.

- Có 01/16 khoản thu đạt dưới mức bình quân chung (58,3%) so dự toán năm gồm: lệ phí trước bạ 53%.

(Đính kèm biểu ước thu NSNN tháng 7 năm 2024)

2. Các nguyên nhân tác động đến thực hiện dự toán thu ngân sách năm 2024

2.1. Về kinh tế

- Kinh tế - xã hội những những tháng đầu năm 2024 có nhiều chuyển biến tích cực:

Kinh tế - xã hội những tháng đầu năm 2024 của tỉnh An Giang có nhiều chuyển biến tích cực, trong đó kinh tế tăng trưởng khá tốt trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động phức tạp. Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã phục hồi và phát triển mạnh, các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động sản xuất đẩy mạnh sản xuất để đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu. Khu vực dịch vụ phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong các dịp Lễ, nghỉ hè,... Hoạt động du lịch có nhiều điểm tích cực, số lượng khách du lịch duy trì ở mức cao, các dịch vụ ăn uống, lưu trú, hoạt động du lịch được mở rộng về quy mô và chất lượng, thu hút nhiều lượt khách lưu trú.

- Bên cạnh các kết quả tích cực, tình hình kinh tế - xã hội trong thời gian tới vẫn còn một số khó khăn, thách thức:

- Tác động của biến đổi khí hậu, tình trạng sạt lở bờ sông, giồng lốc, mưa bất thường, hạn hán có khả năng xảy ra, đặc biệt trong mùa khô, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và các ngành kinh tế - xã hội khác.

- Nguồn cung vật liệu xây dựng cho các công trình trọng điểm của tỉnh còn khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện các dự án.

- Tình hình dịch bệnh tay-chân-miệng còn diễn biến phức tạp, số ca mắc trong những tháng đầu năm tăng cao so với cùng kỳ.

- Thu hút vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục sụt giảm trên cả nước do bối cảnh bất định toàn cầu và việc thắt chặt chính sách tiền tệ ở các nền kinh tế phát triển. Thu hút đầu tư có khả năng chưa thể phục hồi do doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn từ thị trường thu hẹp, lãi vay cao, khả năng vay vốn khó...

2.2. Nguyên nhân về cơ chế, chính sách:

Tiếp tục triển khai các chính sách về miễn, giảm, gia hạn nộp thuế của Quốc hội, Chính phủ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

2.2.1. Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong 7 tháng đầu năm 2024

Cục Thuế dự kiến các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong 7 tháng đầu năm 2024 là 516,5 tỷ đồng, bao gồm:

- Miễn giảm thuế, phí, lệ phí: 403,5 tỷ đồng.
- Số thuế được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất: 113 tỷ đồng.

(1) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2023 ảnh hưởng giảm thu trong năm 2024: giảm thu 68,9 tỷ đồng.

- Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2024, **giảm thu 20,1 tỷ đồng.**

- Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023). Do đó ảnh hưởng đến số thuế BVMT nộp trong tháng 01 năm 2024, **giảm thu 34,8 tỷ đồng.**

- Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023, theo đó, giảm 30% tiền thuê đất phải nộp (phát sinh thu) của năm 2023 đối với người thuê đất được giảm theo quy định; không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2023 và tiền chậm nộp (nếu có), **giảm thu tiền thuê đất là 14 tỷ đồng.**

(2) Chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: giảm thu 334,6 tỷ đồng.

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). **Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong 7 tháng năm 2024 là 211,6 tỷ đồng.**

- Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2024 đến

hết ngày 30/06/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong 7 tháng năm 2024 là 120,6 tỷ đồng.**

- Để tiếp tục hỗ trợ cắt giảm chi phí cho DN, người dân trong năm 2024, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục thực hiện việc giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí trong năm 2024 theo Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 (áp dụng từ 01/7/2024 đến 31/12/2024): **dự kiến số thu phí, lệ phí giảm 2,4 tỷ đồng.**

Như vậy, các chính sách về miễn, giảm thuế, phí có tác động làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, số giảm thu NSNN trong 7 tháng đầu năm 2024 là 403,5 tỷ đồng. Trong đó:

- + Thuế GTGT giảm 140,7 tỷ đồng;
- + Thuế BVMT giảm 246,4 tỷ đồng;
- + Phí, lệ phí giảm 2,4 tỷ đồng;
- + Tiền thuê đất giảm 14 tỷ đồng.

(2) Số tiền gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2024 là 113 tỷ đồng.

Ngày 17/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 64/2024/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024: **dự kiến gia hạn trong 7 tháng đầu năm 2024 là 113 tỷ đồng.**

2.2.2. Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong năm 2024

Cục Thuế dự kiến các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong năm 2024 là 997,4 tỷ đồng, bao gồm:

- Miễn giảm thuế, phí, lệ phí: 743,4 tỷ đồng.
- Số thuế được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất: 254 tỷ đồng.

Các chính sách cụ thể như sau:

(1) Các chính sách miễn giảm thuế, phí, lệ phí làm giảm thu NSNN là 743,4 tỷ đồng, chi tiết như sau:

a) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2023 đã ảnh hưởng giảm thu trong năm 2024 là: **68,9 tỷ đồng.** Cụ thể:

- Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2024, **dự kiến giảm 20,1 tỷ đồng.**

- Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023). Do đó ảnh hưởng đến số thuế BVMT nộp trong tháng 01 năm 2024, **dự kiến giảm 34,8 tỷ đồng.**

- Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023, theo đó, giảm 30% tiền thuê đất phải nộp (phát sinh thu) của năm 2023 đối với người thuê đất được giảm theo quy định; không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2023 và tiền chậm nộp (nếu có). **Số giảm thu tiền thuê đất trong năm 2024 là 14 tỷ đồng.**

b) Các chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: **dự kiến giảm 628,5 tỷ đồng.** Cụ thể:

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). **Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong năm 2024 là 355,2 tỷ đồng.**

- Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong năm 2024 là 120,6 tỷ đồng.**

- Đề tiếp tục hỗ trợ cắt giảm chi phí cho DN, người dân trong năm 2024, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục thực hiện việc giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí trong năm 2024 theo Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 (áp dụng từ 01/7/2024 đến 31/12/2024): **dự kiến số thu phí, lệ phí giảm 12 tỷ đồng.**

- Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong năm 2024 là 140,7 tỷ đồng.**

c) Các chính sách dự kiến ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: **dự kiến giảm 46 tỷ đồng.** Cụ thể:

- Giảm lệ phí trước bạ:

Để tiếp tục hỗ trợ cắt giảm chi phí cho DN, người dân trong năm 2024, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục thực hiện việc giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ trong năm 2024: **dự kiến số lệ phí trước bạ giảm là 46 tỷ đồng.**

Như vậy, các chính sách về miễn, giảm thuế, phí có tác động làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, số giảm thu NSNN năm 2024 là 743,4 tỷ đồng. Trong đó:

- + Thuế GTGT giảm 281,4 tỷ đồng;
- + Thuế BVMT giảm 390 tỷ đồng;
- + Lệ phí trước bạ giảm 46 tỷ đồng;
- + Phí, lệ phí giảm 12 tỷ đồng;
- + Tiền thuê đất giảm 14 tỷ đồng.

(2) Số tiền gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2024 là 254 tỷ đồng.

Ngày 17/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 64/2024/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024: **dự kiến gia hạn 254 tỷ đồng.**

3. Kết quả triển khai các nhiệm vụ, công tác thuế trọng tâm:

3.1. Công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế

a) Công tác thanh tra, kiểm tra

Thực hiện rà soát các doanh nghiệp đang quản lý có dấu hiệu rủi ro cao về hóa đơn để theo dõi giám sát và thực hiện kiểm tra tại trụ sở NNT nếu cần thiết.

Thực hiện phân tích hồ sơ các DN thuộc kế hoạch năm 2024; Lập thủ tục kiểm tra quyết toán thuế, hoàn thuế theo đề nghị chấm dứt hoạt động kinh doanh của DN.

Tăng cường rà soát, đối chiếu để phát hiện kịp thời các doanh nghiệp có giao dịch liên kết trong quá trình thanh tra, kiểm tra NNT.

Về tiến độ thực hiện TTKT so chỉ tiêu nhiệm vụ giao cả năm: Lũy kế tính đến ngày 11/7/2024, kết quả TTKT toàn ngành như sau:

- Công tác thanh tra:

+ Đã thông báo về việc thực hiện kế hoạch thanh tra thuế năm 2024 gửi các doanh nghiệp trong Kế hoạch.

+ Đã thông báo yêu cầu cung cấp thông tin và thu thập hồ sơ kê khai thuế, phân tích thông tin các DN trong kế hoạch TTKT.

- Công tác kiểm tra: Hoàn thành 271 cuộc, đạt 57% so chỉ tiêu kiểm tra được giao (271/476 cuộc), trong đó có 205 DN có vi phạm, tổng số thuế truy thu

và xử phạt qua kiểm tra là 8.433 triệu đồng, đã nộp 4.854 triệu đồng, chiếm 58% tổng số phải nộp, số thuế giảm lỗ là 30.650 triệu đồng, giảm khấu trừ 1.530 triệu đồng.

b) Công tác chống thất thu thuế

Công tác chống thất thu thương mại điện tử: Cục Thuế đã ban hành Kế hoạch số 2273/KH-CT ngày 20/12/2021 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 515/KH-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng số đối với doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang; Công văn số 163/CT-HKDCN ngày 20/1/2022 về việc tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản và thương mại điện tử; Công văn số 1860/CT-HKDCN ngày 23/9/2022 về việc tăng cường thực hiện quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử và Công văn số 2104/CT-HKDCN ngày 09/6/2023 về việc rà soát thông tin của tổ chức cá nhân kinh doanh thương mại điện tử; Công văn số 584/CTAGI-HKDCN ngày 01/3/2024 về việc tăng cường công tác quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh.

Kết quả thực hiện: Chi cục Thuế thành phố, khu vực thực hiện ước chống thất thu thuế TMĐT từ đầu năm 2024 đến nay được 61 NNT, với số thuế phát sinh 535,63 triệu đồng.

Công tác chống thất thu chuyển nhượng bất động sản: Cục Thuế đã ban hành Công văn số 403/CT-HKDCN ngày 02/3/2022 về việc tăng cường kiểm tra đối với hoạt động chuyển nhượng BĐS, Công văn số 2068/CT-HKDCN ngày 18/10/2022 về việc xây dựng cơ sở dữ liệu về giá đất chuyển nhượng tổ chức, cá nhân; Công văn số 2403/CT-HKDCN ngày 28/11/2022 về việc triển khai thực hiện hậu kiểm trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng BĐS.

Kết quả thực hiện: Chi cục Thuế thành phố, khu vực đã thực hiện “Hậu kiểm” ước chống thất thu chuyển nhượng bất động sản được: 1.144 lượt NNT, với hồ sơ khai thuế ban đầu là: 4.601 triệu đồng, sau khi thực hiện chống thất thu NNT khai điều chỉnh: 6.878 triệu đồng, chênh lệch tăng thêm sau khi khai điều chỉnh: 2.342 triệu đồng.

3.2. Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác Cải cách hành chính, Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của Cục Thuế

- Cục Thuế tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 368/KH-CTAGI ngày 30/1/2024 về Cải cách hành chính của Cục Thuế tỉnh An Giang năm 2024, trong kỳ phát sinh 2 báo cáo:

+ Báo cáo số 1639/BC-CTAGI ngày 13/6/2024 về Công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2024 Phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2024;

+ Báo cáo số 1701/BC-CTAGI ngày 17/6/2024 về Kết quả thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP của Chính phủ Quý II năm 2024.

- Cục Thuế tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 684/KH-CTAGI ngày 08/3/2024 của Cục Thuế về Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

- Cục Thuế tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 695/KH-CTAGI ngày 11/3/2024 về Triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Cục Thuế tỉnh An Giang năm 2024, trong kỳ phát sinh 2 báo cáo:

+ Báo cáo số 1689/BC-CTAGI ngày 17/6/2024 về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

+ Báo cáo số 1690/BC-CTAGI ngày 17/6/2024 về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Tiếp tục triển khai cập nhật các Đề án về dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4, phương án cắt giảm đơn giản hóa TTHC

Cục Thuế tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính thuế bằng phương thức điện tử, ngành Thuế đã từng bước đưa giao dịch thuế từ mức độ 1, mức độ 2 để chuyển sang thực hiện giao dịch thuế điện tử trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Số lượng TTHC tại Cục Thuế là 186 TTHC và Chi cục Thuế là 150 TTHC. Việc đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào các quy trình giải quyết công việc giúp nâng cao chất lượng các hoạt động nghiệp vụ ngày càng hiệu quả hơn, hạn chế tình trạng tồn đọng trong giải quyết hồ sơ, hạn chế ở mức thấp nhất những sai sót và nhất là rút ngắn được thời gian khi giải quyết các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Thường xuyên kiểm soát, đơn giản hóa TTHC thuế, duy trì tốt việc thực hiện niêm yết công khai TTHC tại trụ sở Cục Thuế và trang thông tin điện tử Cục Thuế. Công tác giải quyết TTHC theo cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” tại Cục Thuế, Chi cục Thuế và phối hợp các ngành liên quan giải quyết TTHC theo cơ chế “một cửa liên thông” được duy trì tốt; tiếp nhận giải quyết hồ sơ đúng thẩm quyền, đúng chức năng nhiệm vụ quy định; giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện, đúng thời hạn quy định cho NNT.

Triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030: Cục Thuế tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2471/QĐ-CTAGI ngày 06/10/2023 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hệ thống thuế trung hạn 2023-2025 thực hiện Kế hoạch cải cách hệ thống thuế đến năm 2025 của Cục Thuế tỉnh An Giang.

3.3. Đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý nợ trong ngành thuế

Triển khai công tác quản lý thu nợ theo chỉ đạo của Tổng cục Thuế, Cục Thuế ban hành Công văn số 331/CTAGI-QLN ngày 25/01/2024 về giao chỉ tiêu thu nợ, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2024. Triển khai giao nhiệm vụ thu nợ thuế, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2024 cho từng cán bộ quản lý thuộc các Phòng/từng Đội thuộc Chi cục Thuế; chỉ đạo giao đến từng cán bộ, công chức quản lý nợ, gắn cụ thể với từng doanh nghiệp, người nộp thuế nợ thuế. Giao chỉ tiêu thu nợ đến các đơn vị/cán bộ quản lý phải đảm bảo theo mức Cục Thuế đã giao.

Tổng số nợ thuế ước đến ngày 31/7/2024 là 981.438 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 14,29% (981.438 trđ/6.867.000 trđ) so với số ước tổng thu NSNN năm 2024. Trong đó:

- Tổng số nợ về thuế, phí là 532.479 triệu đồng đạt tỷ lệ 7,75% (532.479 trđ/6.867.000 trđ) so với số ước tổng thu NSNN năm 2024.

- Tổng số tiền thuế nợ có khả năng thu là 704.995 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 10,27% (704.995 trđ/6.867.000 trđ) so với dự toán thu NSNN năm 2024.

Tổng thu nợ ước đến 31/7/2024 được 463.970 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 6,76% (463.970 trđ/6.867.000 trđ) so với dự toán thu NSNN năm 2024.

3.4. Tăng cường công tác truyền thông về chính sách, pháp luật; triển khai Chương trình “Hóa đơn may mắn”

a) Tăng cường công tác truyền thông về chính sách, pháp luật

Cục Thuế ban hành Công văn số 1865/CTAGI-TTHT ngày 02/7/2024 định hướng công tác tuyên truyền tháng 7/2024 để Phòng chức năng, Chi cục Thuế thành phố, khu vực thực hiện.

Cục Thuế đã đăng tải trên phương tiện truyền thông như Báo An Giang, Đài Phát thanh – Truyền hình An Giang, Cổng thông tin điện tử tỉnh; trang Zalo “Cục Thuế An Giang” nội dung:

- Thông báo số 1631/TB-CTAGI ngày 18/6/2024 về việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024.

- Thông báo số 1632/TB-CTAGI ngày 18/6/2024 về việc gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

- Thông báo số 1790/TB-CTAGI ngày 01/7/2024 về chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/06/2024 của Quốc hội.

- Thông báo số 1818/TB-CTAGI ngày 02/7/2024 về mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Chính sách thuế đối với nghề tiếp thị liên kết trên sàn thương mại điện tử.

b) Thực hiện Chương trình "Hóa đơn may mắn"

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch trao thưởng kỳ Quý IV/2023 và Quý I/2024. Thực hiện rà soát dữ liệu về hóa đơn điện tử Quý II/2024, phối hợp Cục Công nghệ thông tin - Tổng cục Thuế, để chuẩn bị dữ liệu quay thưởng.

- Công bố thể lệ và thông báo kết quả quay thưởng của chương trình trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng và trên Website của Cục Thuế.

3.5. Tăng cường công tác quản lý kê khai, hoàn thuế GTGT

- *Công tác quản lý kê khai*: Tiếp tục theo dõi và đôn đốc việc kê khai, nộp thuế của người nộp thuế trên ứng dụng quản lý thuế tập trung (TMS). Ước tính, trong 07 tháng đầu năm 2024, có 53.424 lượt tờ khai nộp đúng hạn đạt 99% số đã nộp, 486 trường hợp chậm nộp hồ sơ khai thuế, chiếm 0,9% số tờ khai đã nộp.

Kết quả xử lý vi phạm hành chính chậm nộp hồ sơ khai thuế: trong 07 tháng đầu năm 2024, ước tính số NNT bị xử phạt vi phạm hành chính về chậm nộp hồ sơ khai thuế là 357 trường hợp, chiếm 73% số tờ khai chậm nộp, trong đó: Cảnh cáo 152 trường hợp; phạt tiền là 205 trường hợp với số tiền phạt VPHC: 996.148.228 đồng.

- *Công tác giải quyết hoàn thuế GTGT*: Ước tính trong tháng 7/2024, Cục Thuế ban hành 11 Quyết định hoàn thuế GTGT cho 09 doanh nghiệp, số tiền hoàn 70,7 tỷ đồng. Trong đó, hoàn cho xuất khẩu là 11 Quyết định với số tiền hoàn 70,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 100% tổng số tiền hoàn. (Hồ sơ hoàn trước: 10 hồ sơ với số tiền hoàn 23,5 tỷ đồng; Hồ sơ kiểm trước: 01 hồ sơ với số tiền hoàn 47,2 tỷ đồng).

3.6. Tăng cường công tác xây dựng đảng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương

Nhằm bảo đảm kịp thời quán triệt cho cán bộ, công chức và đảng viên về các văn bản mới ban hành của Đảng ủy khối, Đảng bộ Cục Thuế và Xây dựng bộ máy thật sự trong sạch, liêm chính, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong 7 tháng đầu năm, Đảng ủy Cục Thuế đã ban hành các văn bản như sau:

- Công văn số 151-CV/ĐU ngày 30/1/2024 về việc báo cáo triển khai Chuyên đề năm 2024 và viết bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu.

- Công văn số 153-CV/ĐU ngày 01/2/2024 về việc chấn chỉnh các hạn chế, tồn tại qua công tác kiểm tra, giám sát năm 2023.

- Công văn số 159-CV/ĐU ngày 27/2/2024 về việc tham gia Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII).

- Kế hoạch số 20-KH/ĐUCT ngày 24/1/2024 về việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2024.

- Công văn số 165-CV/ĐU ngày 11/3/2024 về việc triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

- Công văn số 235-CV/ĐU ngày 23/4/2024 về việc chấn chỉnh công tác xây dựng đảng sau khảo sát.

- Công văn số 236-CV/ĐU ngày 24/4/2024 về việc tiếp tục thực hiện mô hình "Mỗi đảng viên là một tuyên truyền viên trên không gian mạng".

Thực hiện Công văn số 1308/TCT-KTNB ngày 29/3/2024 của Tổng cục Thuế về việc triển khai Quyết định số 443/QĐ-BTC ngày 14/3/2024 và Quyết định số 316/QĐ-TCT ngày 26/3/2024; nhằm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến toàn thể công chức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, kỷ luật của ngành, không gây phiền hà, những nhiễu, vụ lợi khi thi hành công vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm nêu gương đối với công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, đảng viên tại cơ quan thuế các cấp, Cục Thuế đã ban hành Công văn số 952/CTAGI-TCCB ngày 03/4/2024 về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương; đồng thời, ban hành Quyết định số 1089/QĐ-CTAGI ngày 17/4/2024 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác chấp hành kỷ luật lao động và văn hoá công sở.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC THUẾ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG CUỐI NĂM

(1) Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và cấp uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh để chủ động triển khai chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN. Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp về quản lý thu, khai thác nguồn thu, chống thất thu và giảm nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành dự toán thu năm 2024.

(2) Thực hiện tốt công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2025 - 2027; rà soát, đánh giá tình hình thu và tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn; phân tích các yếu tố tác động của kinh tế, cơ chế, chính sách như: chính sách gia hạn, miễn, giảm thuế, phí - lệ phí, các chính sách mới ban hành có hiệu lực trong năm 2024 ảnh hưởng đến thu NSNN và tác động của các chính sách tài khóa, tiền tệ của Chính phủ nhằm hỗ trợ, phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh.

(3) Tiếp tục triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp về gia hạn, miễn giảm thuế, tiền thuê đất đã được ban hành nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân có thêm dòng vốn ngắn hạn tập trung cho sản xuất kinh doanh, góp phần nuôi dưỡng nguồn thu bền vững cho NSNN.

(4) Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, nghiên cứu, đổi mới từ cách thức tới nội dung, thông điệp truyền tải rõ ràng, đảm bảo phương châm “Lấy người nộp thuế làm trung tâm phục vụ”.

(5) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế và giải quyết hoàn thuế. Thực hiện nghiêm công tác phân tích, phân loại các khoản nợ và áp dụng đầy đủ, kịp thời các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo quy định.

(6) Xây dựng và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra theo các chuyên đề chống thất thu trong các lĩnh vực có rủi ro cao về thuế như giao dịch liên kết, chuyển nhượng vốn, TMĐT, kinh doanh trên nền tảng số, hoàn thuế GTGT, gian lận sử dụng HDDT, khai thác tài nguyên, khoáng sản, kinh doanh theo chuỗi, cho thuê nhà.

(7) Tập trung mở rộng triển khai HDDT khởi tạo từ máy tính tiền. Tiếp tục rà soát và bổ sung đối tượng triển khai của năm 2024; tăng cường rà soát, giám sát đối với các đơn vị đã đăng ký nhưng chưa thực hiện để đôn đốc, đảm bảo thực chất, hiệu quả.

(8) Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, triển khai hiệu quả ứng dụng Bản đồ số Hộ kinh doanh; tăng cường rà soát, đảm bảo quản lý đầy đủ, không để sót hộ và đảm bảo thu sát thực tế kinh doanh.

(9) Đẩy mạnh triển khai công tác hỗ trợ, giải đáp cho NNT qua Cổng thông tin điện tử ngành thuế và qua hệ thống 479 kênh giải đáp trực tuyến; Nghiên cứu mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ hỏi – đáp cho đối tượng NNT là cá nhân và sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hệ thống 479 kênh hỗ trợ.

(10) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần, thái độ, trách nhiệm phục vụ người dân và doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiết kiệm chống lãng phí, tiêu cực.

Cục Thuế tỉnh An Giang gửi báo cáo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- PCT Nguyễn Thị Minh Thúy (để b/c);
- Tổng cục Thuế (để b/c);
- Thành viên BCD chống thất thu NS;
- BLĐ Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVDTPC(25b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trí Dũng